

Số: 137/2024/QĐST-HNGĐ

Đông A, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 104/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1986;

Nơi thường trú: Thôn ĐĐ, xã VL, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Nơi tạm trú: Thôn VĐ, xã HL, huyện HH, tỉnh TB.

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm: 1983.

Nơi cư trú: Thôn ĐĐ, xã VL, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thoả thuận, thống nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Mạnh H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Mạnh H có 02 con chung là Nguyễn Trung H, sinh ngày 06/8/2007 và Nguyễn Việt A, sinh ngày 20/5/2011. Sau khi ly hôn, bà Th và ông H thống nhất giao con chung là cháu H cho bố trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Việt A cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Bà Th và ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Mạnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi người phải chịu 1/2, hai bên thỏa thuận để bà Nguyễn Thị Th chịu toàn bộ 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng bà Th đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số 0017130 ngày 13/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A. Bà Th được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông A;
- UBND xã VL (Đăng ký KH số 83 ngày 01/12/2006);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền